TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN N** **TỈNH NINH BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 35/2024/HS-ST.
Ngày: 23 - 5 - 2024.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN N, TỈNH NINH BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: ông Vũ Quang Chung.

Hội thẩm nhân dân: ông Lương Mạnh Tường và ông Nguyễn Văn Phiếu.

- Thư ký phiên toà: ông Bùi Quang Trung - Thư ký Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Ninh Bình.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện N tham gia phiên toà: bà Đinh Thị Ngần - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 5 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Ninh Bình, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 22/2024/HSST ngày 29/3/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 31/2024/QĐXXST- HS ngày 09/5/2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phạm Văn D** sinh năm: 1998, tại: N, Ninh Bình; giới tính: Nam; nơi cư trú: thôn Đ, xã P, huyện N, tỉnh Ninh Bình; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 7/12; con ông: Phạm Văn T, con bà: Đinh Thị V; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 21/02/2024, đến ngày 01/3/2024 chuyển tạm giam. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình; có mặt.

*****Người làm chứng - Người chứng kiến***: ông Lương Văn Đ và bà Đinh Thị V; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm Văn D là người sử dụng ma túy từ năm 2021, loại ma túy D sử dụng là Heroine, hình thức sử dụng là chích trực tiếp vào cơ thể. Khoảng 21

giờ 30 phút ngày 20/02/2024, D từ nhà ở thôn Đồi Chùa, xã P, huyện N đi nhờ xe của một người đi đường không quen biết đến khu vực huyện Gia Viễn, tỉnh Ninh Bình để tìm mua ma túy về sử dụng cho bản thân. Khi D đi đến khu vực phà Đồng Chưa, huyện Gia Viễn thì D xuống xe đi bộ một đoạn rồi D nhìn thấy một người nam giới không quen biết trông giống người nghiện nên đi đến gần và hỏi: *"Anh có ma túy bán không, bán cho em năm trăm"*, người nam giới trả lời: *"Có, đưa tiền đây"*. Phạm Văn D đưa cho người nam giới số tiền 500.000đồng, người nam giới cầm tiền và đưa lại cho D 01 gói nhỏ được gói ngoài bằng giấy bạc màu vàng. D cầm lấy rồi mở ra kiểm tra thấy bên trong là chất bột dạng cục màu trắng xác định đúng là ma túy loại Heroine nên gói lại và bỏ vào trong túi quần bên trái đang mặc sau đó lại tiếp tục đi nhờ xe của người đi đường không quen biết để về nhà. Người nam giới bán ma túy cho D cũng đi luôn. Khoảng 22 giờ cùng ngày D về nhà vào phòng ngủ của D mở gói ma túy vừa mua được lấy một ít sử dụng cho bản thân bằng hình thức chích, phần còn lại D gói lại và bỏ vào trong ví da màu nâu và đặt tại vị trí đầu giường ngủ trong phòng của D.

Khoảng 08 giờ 30 phút ngày 21/02/2024, khi D đang ở trong phòng ngủ của D thì Công an xã P, huyện N đến nhà D triệu tập lên Ủy ban nhân dân xã P để làm việc. D chấp hành và biết không thể che dấu được việc đang cất giấu trái phép chất ma túy nên tự giác lấy 01 ví da màu nâu bên trong có 01 gói nhỏ được gói ngoài bằng giấy bạc màu vàng từ trên đầu giường ngủ của D giao nộp cho tổ công tác. Tổ công tiến hành kiểm tra thì thấy đó là 01 gói nhỏ, được gói ngoài bằng giấy bạc màu vàng bên trong có chất bột dạng cục màu trắng. Phạm Văn D khai nhận đó là 01 gói ma túy, loại Heroine, D cất giấu để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác tiến hành thu giữ 01 ví da bên trong có 01 gói nhỏ của Phạm Văn D và niêm phong vào 01 phong bì theo đúng quy định của pháp luật. Ngoài ra, Tổ công tác còn thu giữ của Phạm Văn D tại vị trí trên mặt giường ngủ 01 bơm kim tiêm bằng nhựa màu trắng loại 3ml/cc đã qua sử dụng; 01 vỏ lọ nước cất loại 02ml đã qua sử dụng. Tổ công tác Công an xã P, huyện N lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Phạm Văn D sau đó chuyển hồ sơ cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N thụ lý giải quyết theo thẩm quyền.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N tiến hành cân xác định khối lượng chất bột dạng cục màu trắng chứa trong 01 gói nhỏ thu giữ của Phạm Văn D có khối lượng 0,16gam gửi Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình giám định về khối lượng và loại chất ma túy.

Tại bản Kết luận giám định số 275/KL- KTHS -MT ngày 29/02/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình kết luận:

- Mẫu gửi giám định ký hiệu M có khối lượng là 0,1689gam, là ma túy, loại Heroine (Heroin).

- Heroine (Heroin) có tên khoa học là Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) và là chất ma túy

được quy định tại Danh mục IA, số thứ tự 9; Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ.

Hoàn lại đối tượng giám định gồm: Mẫu ký hiệu M còn lại có khối lượng 0,1020gam, là ma túy, loại Heroine (Heroin).

Tại bản cáo trạng số: 24/CT-VKSNQ-HS ngày 28/3/2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện N truy tố bị cáo Phạm Văn D về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát sau khi phân tích đánh giá tính chất, mức độ của vụ án, hậu quả do hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đã giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố: Bị cáo Phạm Văn D phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Đề nghị:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt: Phạm Văn D từ 15 đến 18 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 21/02/2024.

* *Về xử lý vật chứng*: Áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự. Đề nghị tịch thu, tiêu hủy: số ma túy còn lại sau giám định cùng toàn bộ vỏ, bao gói niêm phong; 01 bơm kim tiên đã qua sử dụng; 01 vỏ lọ nước cất; 01 ví giả da và vỏ bao gói niêm phong ban đầu.

Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn về hành vi phạm tội, bị cáo không có ý kiến tranh luận với luận tội của đại diện Viện kiểm sát, trong lời nói sau cùng, bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện N, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện N, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]Về trách nhiệm hình sự: Tại phiên toà, bị cáo nhận tội và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo đúng như nội dung bản cáo

trạng đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa được chứng minh bằng lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra; lời khai người làm chứng, người chứng kiến; bản kết luận giám định; vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ đã được xem xét tại phiên tòa. Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận: Hành vi tàng trữ 0,1689 gam ma túy loại Heroine với mục đích sử dụng cho bản thân ngày 21/02/2024, của Phạm Văn D đã cấu thành tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Theo quy định tại Điều 249 của Bộ luật Hình sự: *Tội tàng trữ trái phép chất ma túy*:

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm;

……

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản".

Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh Ninh Bình truy tố bị cáo với tội danh và khung hình phạt nêu trên là đúng người, đúng tội.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, không những vi phạm vào chế độ độc quyền quản lý của nhà nước về việc cất giữ, trao đổi chất ma tuý, mà còn là một trong các nguyên nhân trực tiếp làm phát sinh, lây lan tệ nạn nghiện ma tuý, làm phát sinh ra các loại tội phạm khác. Bị cáo là người trưởng thành có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, mặc dù nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, song vì muốn thỏa mãn ý thích cá nhân bị cáo vẫn cố tình mua ma túy để sử dụng dẫn đến phạm tội. Do đó, cần buộc bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát. Như vậy, mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo từ bỏ ma túy, đồng thời cũng để răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung.

[2] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Bị cáo có nhân thân tốt.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

- Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa khai báo thành khẩn về hành vi phạm tội, là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[3] Về hình phạt: Căn cứ tính chất, mức độ phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, cần áp dụng hình phạt chính là hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo. Bị cáo tàng trữ ma túy nhằm

mục đích sử dụng, không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[4] Về xử lý vật chứng và tài sản tạm giữ:

Đối với 01 phong bì niêm phong theo quy định của pháp luật là mẫu vật hoàn trả sau giám định; 01 phong bì niêm phong theo quy định của pháp luật bên trong là 01 ví da màu nâu, 01 vỏ gói và 01 phong bì niêm phong ban đầu; 01 bơm kim tiêm bằng nhựa màu trắng loại 3ml/cc, đã qua sử dụng và 01 vỏ lọ nước cất loại 2ml, đã qua sử dụng thu giữ của Phạm Văn D, cần tịch thu tiêu hủy.

[5] Về nguồn gốc số ma túy, Phạm Văn D khai mua của một người đàn ông không quen biết, không rõ tên, địa chỉ, tại khu vực phà Đồng Chưa, huyện Gia Viễn, tỉnh Ninh Bình. Do đó, không có cơ sở để điều tra làm rõ.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: khoản 2 Điều 106 và Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự.

1. **Tuyên bố**: Bị cáo Phạm Văn D phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt: Phạm Văn D 15 (Mười lăm) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 21/02/2024.

2. **Về xử lý vật chứng**:

Tịch thu, tiêu hủy: Số ma túy còn lại sau giám định cùng toàn bộ vỏ, bao gói niêm phong; 01 bơm kim tiên đã qua sử dụng; 01 vỏ lọ nước cất; 01 ví giả da và vỏ bao gói niêm phong ban đầu.

Tình trạng vật chứng như biên bản bàn giao vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N và Chi cục thi hành án dân sự huyện N lập ngày 28/3/2024.

3. **Về án phí**: Buộc bị cáo Phạm Văn D phải chịu án phí hình sự sơ thẩm: 200.000đ **(**Hai trăm nghìn đồng**)**.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án (23/5/2024).

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự

nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận :
- *TAND tỉnh Ninh Bình;*
- *VKSND T. Ninh Bình;*
- *VKSND H.N;*
- *CA H.N;*
- *THADS H.N;*
- *Sở tư pháp tỉnh Ninh Bình;*
- *Bị cáo;*
- *Lưu VP, HS.*

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Vũ Quang Chung.